



QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND xã Thư Vũ)
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán năm 2025			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	TỔNG SỐ		215.240.474.045	-	23.709.919.690	13.636.108.632	10.225.753.632	13.636.108.632	-
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực:		214.019.565.045	-	22.585.250.690	12.536.108.632	9.125.753.632	12.536.108.632	-
1	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)070- Giáo dục đào tạo		32.641.764.045	-	7.183.255.000	3.331.240.232	1.892.790.232	3.331.240.232	-
	Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng trường tiểu học và THCS xã Vũ Vân	2024-2025	8.100.000.000		7.183.255.000	1.438.450.000		1.438.450.000	
	Trường mầm non Vũ Vinh xã Vũ Vinh(hạng mục: nhà bếp phòng nhạc)	2008	2.655.683.045			19.400.000	19.400.000	19.400.000	
	Mầm non xã Vũ Vinh (hạng mục: nhà học 8 phòng) 2015	2018	5.511.281.000			818.257.232	818.257.232	818.257.232	
	Trường THCS Vũ Vinh, xã Vũ Vinh(hạng mục : Nhà học)	2009-2012	2.523.400.000	-		-	-	-	
	Trường mầm non xã Vũ Hội (HM: Các hạng mục Phụ trợ)	2019-2020	4.392.800.000			346.021.000	346.021.000	346.021.000	
	Trường mầm non Vũ Hội(HM: Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng)	2018	9.458.600.000			709.112.000	709.112.000	709.112.000	
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)130- Y tế		1.884.163.000	-	-	87.476.000	87.476.000	87.476.000	-
	Trạm y tế Vũ Vinh		1.884.163.000			87.476.000	87.476.000	87.476.000	
3	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) 280-Các hoạt động kinh tế		177.281.321.000	-	14.901.995.690	7.852.004.000	6.380.099.000	7.852.004.000	-
	Lập quy hoạch chung đô thị mới Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đến năm 2045	2024	4.124.603.000		1.118.375.690	523.036.000	523.036.000	523.036.000	
	Xây dựng đường gom kênh T6 xã Vũ Hội		34.991.064.000		765.750.000	-	-	-	
	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa đường Đoài - Việt - Vinh	2025-2028	99.994.823.000		12.380.000.000	1.000.000.000		1.000.000.000	
	Trạm bơm tưới, tiêu vùng bãi xã Vũ Vân, huyện Vũ Thư	2025-2027	11.960.000.000		637.870.000	447.212.000		447.212.000	
	Nâng cấp đường trục xã từ ngã ba bà Thuyết đến cầu ông tùng xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh TB	2023	1.468.377.000			281.049.000	281.049.000	281.049.000	

STT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán năm 2025			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	Cải tạo nâng cấp cầu qua sông 223 vào thôn Việt Tiến xã Vũ Vinh huyện Vũ Thư, tỉnh TB	2025	1.220.909.000			24.693.000		24.693.000	
	Đường giao thông nội đồng trục chính xã Vũ Hội đoạn từ đường W-nghĩa trang thôn Năng An	2020	515.370.000			98.181.000	98.181.000	98.181.000	
	Hạ tầng khu tái định cư thôn Trung Lập xã Vũ Hội	2023-2024	6.141.510.000			2.125.396.000	2.125.396.000	2.125.396.000	
	Rãnh thoát nước khu dân cư thôn Phú Thứ xã Vũ Hội	2019-2020	6.466.216.000			2.600.000.000	2.600.000.000	2.600.000.000	
	Đường trục xã từ ngã ba bà Roi đến cổng phai đi Vũ Ninh xã Vũ Hội	2019-2020	10.398.449.000			752.437.000	752.437.000	752.437.000	
4	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) 312- Kiến thiết thị chính		264.013.000	-		139.700.000	139.700.000	139.700.000	-
	Lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê: Từ ngõ ông Hà đến ngõ ông Sở thôn Quang Trung		8.950.000			4.400.000	4.400.000	4.400.000	
	Lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê: tuyến đường ĐH 06 đoạn từ ngõ ông linh đến ngõ ông Dũng		12.180.000			3.500.000	3.500.000	3.500.000	
	Lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê: Tuyến đường ĐH 06 đoạn từ cửa lầu đến ngõ ông Hình ông Thành		99.733.000			25.000.000	25.000.000	25.000.000	
	Lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê: tuyến đường trục thôn Thái Sa đoạn từ ngõ ông Nguyễn đến ngõ ông Thực		16.435.000			8.000.000	8.000.000	8.000.000	
	Lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê: đoạn từ ngõ ông Việt đến ngõ ông Giang		32.915.000			5.000.000	5.000.000	5.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ đường trục xã sát nhà anh Lực đến đường 223 nhà đất chuyển đổi ông Chuyên		25.000.000			25.000.000	25.000.000	25.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ cầu đất xóm Đồng Nhân về đến ngõ ông thẳng		10.000.000			10.000.000	10.000.000	10.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ cửa đình Giáp ngũ đến khu nhà ông Huyền		29.000.000			29.000.000	29.000.000	29.000.000	

STT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán năm 2025			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	Dự án: Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ nhà bà Hải đến nhà anh Cấp		7.000.000			7.000.000	7.000.000	7.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ nhà bà Hương đến nhà Ông Ngọ		4.000.000			4.000.000	4.000.000	4.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ nhà bà Nhung đến nhà bà Ha		8.000.000			8.000.000	8.000.000	8.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ nhà ông Măng đến ngõ Anh Nam		5.000.000			5.000.000	5.000.000	5.000.000	
	Công trình lắp đặt hệ thống đèn điện thấp sáng đường quê từ nhà ông Tùng đến nhà ông Loát		5.800.000			5.800.000	5.800.000	5.800.000	
5	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) 340-Quản lý nhà nước		1.248.304.000	-		625.688.400	625.688.400	625.688.400	-
	Sửa chữa nhà văn hóa, trụ sở UBND xã Vũ Hội		1.248.304.000			625.688.400	625.688.400	625.688.400	
6	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) 398-Hoạt động xã hội		700.000.000	-	500.000.000	500.000.000	-	500.000.000	-
	Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025	2025	50.000.000		50.000.000	50.000.000		50.000.000	
	Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025	2025	300.000.000		100.000.000	100.000.000		100.000.000	
	Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025	2025	250.000.000		250.000.000	250.000.000		250.000.000	
	Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025	2025	100.000.000		100.000.000	100.000.000		100.000.000	
II	Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia		1.220.909.000	-	1.124.669.000	1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	-
1	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới		1.220.909.000	-	1.124.669.000	1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	-
	Cải tạo nâng cấp cầu qua sông 223 vào thôn Việt Tiến xã Vũ Vinh huyện Vũ Thư, tỉnh TB	2025	1.220.909.000		1.124.669.000	1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	